

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ VĂN HÁN

Số: 1240 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Văn Hán, ngày 30 tháng 12 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố công khai số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành thuộc dự án đầu tư năm 2025 của UBND xã Văn Hán

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm cấp huyện vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của cấp tỉnh, cấp xã và giao thẩm quyền cho UBND cấp xã trong lĩnh vực đầu tư công*

*Căn cứ Quyết định số 327/QĐ - UBND ngày 18/8/2025 của UBND xã Văn Hán giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 xã Văn Hán*

*Căn cứ Quyết định số 1145/QĐ - UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Văn Hán Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Ba Quả - Hòa Khê 1 - Hòa Khê 2, xã Văn Hán*

*Căn cứ Quyết định số 1146/QĐ - UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Văn Hán Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Thịnh Đức 1 đi xóm Hoan xã Cây Thị*

*Căn cứ Quyết định số 1144/QĐ - UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Văn Hán Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Xây dựng cầu tràn Đèo Khê, xã Khe Mo*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 538/TTr - KT ngày 30/12/2025,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành thuộc dự án đầu tư năm 2025 của UBND xã Văn Hán như sau:

- Công khai số liệu quyết toán theo Điều 15 Luật đầu tư công gồm: Biểu mẫu Số liệu quyết toán vốn đầu tư hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.

-Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan xã và công bố trong hội nghị cơ quan, Trang thông tin điện tử của xã

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *TH*

**Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Trung tâm DVTH (Đăng tin trên trang TT điện tử);
- Trưởng xóm (27 xóm);
- Lưu: VT, KT. *ad*



**CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Anh Hoa**



## CÔNG KHAI TÌNH HÌNH PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN

## DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1240/QĐ - UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Văn Hán)

Đơn vị: Triệu đồng

|     |                                                                                  | TMĐT được duyệt | Giá trị đề nghị QT của chủ đầu tư | Giá trị quyết toán được duyệt | Chênh lệch | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------|-------------------------------|------------|---------|
| 1   | 2                                                                                | 3               | 4                                 | 5                             | 6          | 7       |
|     | <b>Tổng số</b>                                                                   | 4.644,191       | 4.417,630                         | 4.401,261                     | 16,369     |         |
| I   | Vốn thiết kế quy hoạch                                                           |                 |                                   |                               |            |         |
| 1   | Dự án ...                                                                        |                 |                                   |                               |            |         |
| II  | Vốn chuẩn bị đầu tư                                                              |                 |                                   |                               |            |         |
| 1   | Dự án ...                                                                        |                 |                                   |                               |            |         |
| III | Vốn thực hiện dự án                                                              | 4.644,191       | 4.417,630                         | 4.401,261                     | 16,369     |         |
| A   | Dự án nhóm A                                                                     |                 |                                   |                               |            |         |
| 1   | Dự án ...                                                                        |                 |                                   |                               |            |         |
| B   | Dự án nhóm B                                                                     |                 |                                   |                               |            |         |
| 1   | Dự án ...                                                                        |                 |                                   |                               |            |         |
| C   | Dự án nhóm C                                                                     | 4.644,191       | 4.417,630                         | 4.401,261                     | 16,369     |         |
| 1   | Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Ba Quả - Hòa Khê 1 - Hòa Khê 2, xã Văn Hán | 1.200,000       | 1.141,200                         | 1.135,100                     | 6,100      |         |
| 2   | Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Thịnh Đức 1 đi xóm Hoan xã Cây Thị         | 950,000         | 907,900                           | 903,200                       | 4,700      |         |
| 3   | Sửa chữa đài tưởng niệm liệt sỹ xã Văn Hán                                       | 236,071         | 232,940                           | 232,940                       | -          |         |
| 4   | Xây dựng cầu tràn Đèo Khế, xã Khe Mo                                             | 2.258,120       | 2.135,590                         | 2.130,021                     | 5,569      |         |







**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**XÃ VĂN HÁN** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1145/QĐ-UBND Văn Hán, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Ba Quả - Hòa Khê 1 - Hòa Khê 2, xã Văn Hán

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Ba Quả - Hòa Khê 1 - Hòa Khê 2, xã Văn Hán;*

*Căn cứ Tờ trình số 38/TTr-VP ngày 28/11/2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Ba Quả - Hòa Khê 1 - Hòa Khê 2, xã Văn Hán và Báo cáo số 03/BCQT-KT ngày 05/12/2025 của phòng Kinh tế Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành;*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại tờ trình 451/TTr - KT ngày 08/12/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Ba Quả - Hòa Khê 1 - Hòa Khê 2, xã Văn Hán.
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán.
- Địa điểm xây dựng: Xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên.
- Thời gian khởi công: 01/4/2025 Thời gian hoàn thành: 15/05/2025

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:



## 1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung            | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|---------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>      | <b>1.200.000.000</b>       | <b>1.135.191.485</b>              |
| 1. Chi phí xây dựng | 992.736.467                | 987.672.000                       |
| 2. Quản lý dự án    | 30.020.351                 | 30.020.351                        |
| 3. Tư vấn           | 117.162.118                | 116.999.134                       |
| 4. Chi phí khác     | 12.922.350                 | 500.000                           |
| 5. Chi phí dự phòng | 47.158.714                 | 0                                 |

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung                                                 | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|----------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>                                           | <b>1.200.000.000</b>       | <b>1.135.191.485</b>              |
| Vốn ngân sách xã và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 1.200.000.000              | 1.135.191.485                     |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

## 4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung           | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                    | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>     |                          |                 | <b>1.135.191.485</b>     |                 |
| 1. Tài sản cố định |                          |                 | 1.135.191.485            |                 |

- Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Văn Phòng HĐND và UBND xã được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung                                                 | Số tiền       | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------|---------------|---------|
| <b>Tổng số</b>                                           |               |         |
| Vốn ngân sách xã và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 1.135.191.485 |         |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 21/10/2025.

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 500.000 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số: 07/QTDA do chủ đầu tư lập kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản cố định | Tài sản ngắn hạn |
|------------------------------|-----------------|------------------|
| Văn phòng HĐND và UBND xã    | 1.135.191.485   |                  |





3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Văn phòng HĐND và UBND có trách nhiệm bàn giao hồ sơ công trình cho Phòng Kinh tế xã để quản lý tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán vốn theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

4. Các nghiệp vụ khác: Không.

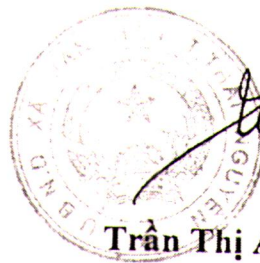
**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Đơn vị thi công xây dựng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HH*

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 2;
- Lưu: VT, KT.

*HH*

**CHỦ TỊCH**



**Trần Thị Anh Hoa**





**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1146/QĐ-UBND

Văn Hán, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: **Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Thịnh Đức 1 đi xóm Hoan xã Cây Thị**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Thịnh Đức 1 đi xóm Hoan xã Cây Thị;

Căn cứ Tờ trình số 39/TTr-TTĐVTH ngày 28/11/2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Thịnh Đức 1 đi xóm Hoan xã Cây Thị và Báo cáo số 02/BCQT-KT ngày 05/12/2025 của phòng Kinh tế Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại tờ trình số 450/TTr - KT ngày 08/12/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Cải tạo nâng cấp tuyến đường liên xóm Thịnh Đức 1 đi xóm Hoan xã Cây Thị.

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán.

- Địa điểm xây dựng: Xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên.

- Thời gian khởi công: 01/4/2025      Thời gian hoàn thành: 15/05/2025

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:



## 1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung            | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|---------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>      | <b>950.000.000</b>         | <b>903.216.916</b>                |
| 1. Chi phí xây dựng | 783.391.978                | 780.991.000                       |
| 2. Quản lý dự án    | 23.689.773                 | 23.689.773                        |
| 3. Tư vấn           | 98.113.212                 | 98.036.143                        |
| 4. Chi phí khác     | 10.335.622                 | 500.000                           |
| 5. Chi phí dự phòng | 34.469.415                 | 0                                 |

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung                                                                          | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>                                                                    | <b>950.000.000</b>         | <b>903.216.916</b>                |
| Vốn chương trình mục tiêu quốc gia XD NTM và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 950.000.000                | 903.216.916                       |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

## 4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung           | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                    | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>     |                          |                 | <b>903.216.916</b>       |                 |
| 1. Tài sản cố định |                          |                 | 903.216.916              |                 |

- Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

## 1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Văn phòng HĐND và UBND xã được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung                                                                          | Số tiền            | Ghi chú |
|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------|
| <b>Tổng số</b>                                                                    | <b>903.216.916</b> |         |
| Vốn chương trình mục tiêu quốc gia XD NTM và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 903.216.916        |         |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 05/12/2025.

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 5.188.947 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số: 07/QTDA do chủ đầu tư lập kèm theo.

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản cố định | Tài sản ngắn hạn |
|------------------------------|-----------------|------------------|
| Văn phòng HĐND và UBND xã    | 903.216.916     |                  |





3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm bàn giao hồ sơ công trình cho Phòng Kinh tế xã để quản lý tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán vốn theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

4. Các nghiệp vụ khác: Không.

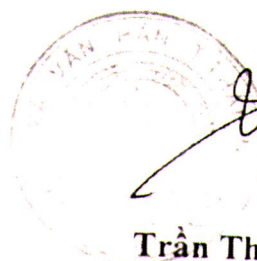
**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Đơn vị thi công xây dựng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *th*

*Nơi nhận:*

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 2;
- Lưu: VT, KT.

*2*

**CHỦ TỊCH**



**Trần Thị Anh Hoa**





**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**XÃ VĂN HÁN**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1144/QĐ-UBND

Văn Hán, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:  
**Xây dựng cầu tràn Đèo Khế, xã Khe Mo**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng cầu tràn Đèo Khế, xã Khe Mo;

Căn cứ Tờ trình số 40/TTr-TTĐVTH ngày 28/11/2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình: Xây dựng cầu tràn Đèo Khế, xã Khe Mo và Báo cáo số 01/BCQT-KT ngày 05/12/2025 của phòng Kinh tế Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại tờ trình số 449/TTr - KT ngày 08/12/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Xây dựng cầu tràn Đèo Khế, xã Khe Mo.

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán.

- Địa điểm xây dựng: Xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên.

- Thời gian khởi công: 30/5/2025

Thời gian hoàn thành: 18/9/2025

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:





## 1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung            | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|---------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>      | <b>2.258.129.309</b>       | <b>2.130.021.635</b>              |
| 1. Chi phí xây dựng | 1.807.233.765              | 1.805.654.869                     |
| 2. Quản lý dự án    | 50.602.545                 | 50.602.000                        |
| 3. Tư vấn           | 249.960.898                | 246.394.766                       |
| 4. Chi phí khác     | 42.802.134                 | 27.370.000                        |
| 5. Chi phí dự phòng | 107.529.967                | 0                                 |

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung                                                 | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|----------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>                                           | <b>2.258.129.309</b>       | <b>2.130.021.635</b>              |
| Vốn ngân sách xã và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 2.258.129.309              | 2.130.021.635                     |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

## 4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung           | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                    | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>     |                          |                 | <b>2.130.021.635</b>     |                 |
| 1. Tài sản cố định |                          |                 | 2.130.021.635            |                 |

- Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Văn phòng HĐND và UBND xã được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung                                                 | Số tiền       | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------|---------------|---------|
| <b>Tổng số</b>                                           |               |         |
| Vốn ngân sách xã và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 2.130.021.635 |         |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 05/12/2025.

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 485.853.035 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số: 07/QTĐA do chủ đầu tư lập kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản cố định | Tài sản ngắn hạn |
|------------------------------|-----------------|------------------|
| Văn phòng HĐND và UBND xã    | 2.130.021.635   |                  |



3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Văn Phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm bàn giao hồ sơ công trình cho Phòng Kinh tế xã để quản lý theo dõi tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước và bàn giao công trình cho đơn vị xóm Đèo Khế quản lý sử dụng.
- Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán vốn theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

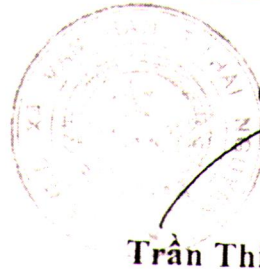
4. Các nghiệp vụ khác: Không.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Đơn vị thi công xây dựng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

*Nơi nhận:*

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 2;
- Lưu: VT, KT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Thị Anh Hoa**





**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1180/QĐ-UBND

Văn Hán, ngày 19 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Sửa chữa đài tưởng niệm liệt sỹ xã Văn Hán

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa đài tưởng niệm liệt sỹ xã Văn Hán;

Căn cứ Tờ trình số 42/TTr-TTĐVTH ngày 01/12/2025 của Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình: Sửa chữa đài tưởng niệm liệt sỹ xã Văn Hán và Báo cáo số 04/BCQT-KT ngày 16/12/2025 của phòng Kinh tế Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại tờ trình số 527/TTr - KT ngày 19/12/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên công trình: Sửa chữa đài tưởng niệm liệt sỹ xã Văn Hán.
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Văn Hán.
- Địa điểm xây dựng: Xã Văn Hán, tỉnh Thái Nguyên.
- Thời gian khởi công: 30/6/2025      Thời gian hoàn thành: 15/8/2025

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:





Đơn vị: Đồng

| Nội dung            | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|---------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>      | <b>236.071.308</b>         | <b>232.940.000</b>                |
| 1. Chi phí xây dựng | 203.076.203                | 203.076.000                       |
| 2. Quản lý dự án    | 5.183.708                  | 5.183.000                         |
| 3. Tư vấn           | 24.191.006                 | 24.190.000                        |
| 4. Chi phí khác     | 3.620.391                  | 500.000                           |
| 5. Chi phí dự phòng |                            | 0                                 |

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| Nội dung                                                                          | Tổng mức đầu tư được duyệt | Giá trị quyết toán được phê duyệt |
|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>Tổng số</b>                                                                    | <b>236.071.308</b>         | <b>232.940.000</b>                |
| Vốn chương trình mục tiêu quốc gia XD NTM và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 236.071.308                | 232.940.000                       |

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung           | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|--------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                    | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| <b>Tổng số</b>     |                          |                 | <b>232.940.000</b>       |                 |
| 1. Tài sản cố định |                          |                 | 232.940.000              |                 |

- Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Văn phòng HĐND và UBND xã được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung                                                                          | Số tiền            | Ghi chú |
|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------|
| <b>Tổng số</b>                                                                    | <b>232.940.000</b> |         |
| Vốn chương trình mục tiêu quốc gia XD NTM và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác | 232.940.000        |         |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 05/12/2025.

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 500.000 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số: 07/QTDA do chủ đầu tư lập kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

| Tên đơn vị tiếp nhận tài sản | Tài sản cố định | Tài sản ngắn hạn |
|------------------------------|-----------------|------------------|
| Văn phòng HĐND và UBND xã    | 232.940.000     |                  |



3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Văn phòng HĐND' và UBND xã có trách nhiệm theo dõi, quản lý tài sản theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán vốn theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

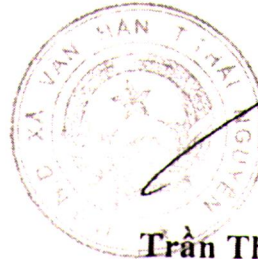
4. Các nghiệp vụ khác: Không.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Đơn vị thi công xây dựng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *th*

*Nơi nhận:*

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VII - Phòng giao dịch số 2;
- Lưu: VT, KT. *th*

**CHỦ TỊCH**



*th*  
**Trần Thị Anh Hoa**



